

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn là bà Lương Thị T rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; bị đơn không có yêu cầu phản tố. Tòa án chấp nhận việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc trường hợp được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 98/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026 về “Ly hôn, tranh chấp về con chung”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lương Thị T**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn X, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Số định danh cá nhân: 024197010669.

- Bị đơn: Ông **Lục Văn P**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn X, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Số định danh cá nhân: 024097010534.

2. Hậu quả đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn bà Lương Thị T được quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Hoàn trả bà Lương Thị T 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001975 ngày 12 tháng 03 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Bắc Ninh.

- Trả lại đơn khởi kiện và toàn bộ tài liệu kèm theo đơn nếu nguyên đơn có yêu cầu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận

được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5 - Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 5 - Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Công Định